

Số: 1095/TTr-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày 20 tháng 5 năm 2022

## TỜ TRÌNH

Về việc Phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Công văn số 2522-CV/TU ngày 17/5/2022 của Thường trực tỉnh ủy về Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2022-2023; Công văn số 415-CV/BCSD ngày 18/5/2022 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2022-2023;

Thực hiện Công văn số 2098/UBND-VXNV ngày 18/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông năm học 2022-2023;

Nhằm thực hiện nghiêm túc, đúng đủ quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông hiện hành.

Sau khi dự thảo, lấy ý kiến và tổ chức hội thảo với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; Sở Giáo dục và Đào tạo kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và ra Quyết định Phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Hồ sơ đính kèm:

1. Dự thảo Quyết định phê duyệt;

2. Bản Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Để kịp thời triển khai công tác, thông báo công khai đến các cấp chính quyền địa phương, các sở ngành có liên quan, các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh và trên các phương tiện thông tin đại chúng; kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra Quyết định trong thời gian sớm nhất./.

Nơi nhận: <sup>thư</sup>

- UBND tỉnh;
- GD, PGD Sở;
- Phòng TC-HC, NVĐH;
- Lưu VT, KHTC(BTT, NTQ).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Huệ Khải



Ninh Thuận, ngày 20 tháng 5 năm 2022

**Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh  
lớp 6 trung học cơ sở và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023  
trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

(kèm theo Tờ trình số 1095/TTr-SGDĐT ngày 20/5/2022  
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo)

**A. TUYỂN SINH LỚP 6 TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ CÁC TRƯỜNG  
PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (gọi tắt Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT) và Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm D khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt Thông tư 05/2018/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-GDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (gọi tắt Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT).

**I. Phương thức tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở (THCS)**

- Tuyển sinh THCS theo phương thức xét tuyển.
- Tuyển sinh lớp 6 các trường trung học cơ sở (THCS): Thực hiện theo Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 05/2018/TT-BGDĐT, các phòng GDĐT lập kế hoạch tuyển sinh THCS trình Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thành phố phê duyệt.
- Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh, các phòng GDĐT huyện, TP chỉ đạo cơ sở giáo dục lựa chọn và thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

- Đối với các trường tư thục; tổ chức xét tuyển hoặc lựa chọn phương thức tuyển sinh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

## **II. Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 THCS**

### **1. Nguyên tắc tuyển sinh vào lớp 6 THCS**

#### **1.1. Vào trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT)**

##### **a) Tuyển thẳng**

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao.

b) Tuyển sinh: Xét tuyển theo chỉ tiêu từng trường; chỉ tuyển các học sinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực tuyển sinh đã quy định và một số vùng khó khăn khác được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

1.2. Vào các trường THCS và trường THPT có cấp THCS: phòng GDĐT huyện, thành phố lập kế hoạch tuyển sinh THCS trình Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thành phố phê duyệt.

### **2. Chỉ tiêu và khu vực tuyển sinh vào lớp 6 THCS**

2.1. Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Phòng GDĐT xây dựng chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 6 cho từng trường THCS công lập (kể cả các trường PT DTNT và các trường liên cấp có cấp THCS) trên địa bàn trình UBND huyện, thành phố phê duyệt.

#### **2.2. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 các trường phổ thông DTNT như sau:**

<b>TT</b>	<b>Trường phổ thông DTNT</b>	<b>Chỉ tiêu tuyển sinh</b>		<b>Khu vực tuyển sinh</b>
		<b>Học sinh</b>	<b>Số lớp</b>	
1.	Pi Năng Tắc	70	2	Huyện Bác Ái
2.	Ninh Sơn	70	2	Huyện Ninh Sơn
3.	Thuận Bắc	70	2	Huyện Thuận Bắc: 64 chỉ tiêu Huyện Ninh Hải: 6 chỉ tiêu
4.	Ninh Phước	70	2	Huyện Thuận Nam: 25 chỉ tiêu Huyện Ninh Phước: 45 chỉ tiêu
<b>Cộng toàn tỉnh</b>		<b>280</b>	<b>8</b>	

2.3. Vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được tuyển sinh lớp 6 các trường PT DTNT, gồm:

- Theo danh mục các thôn, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 đã quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 (gọi tắt là Quyết định 861), Quyết định 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 (gọi tắt là Quyết định 353) của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc (gọi tắt Quyết định 612);

*Riêng huyện Thuận Bắc bổ sung các thôn Suối Giếng (xã Công Hải), thôn Bà Râu 1, 2 và thôn Suối Đá (xã Lợi Hải); huyện Ninh Sơn mở rộng vùng tuyển sinh các thôn: Gòn 1, Tầm Ngân 1, Tầm Ngân 2, Lập Lá (xã Lâm Sơn); huyện Thuận Nam mở rộng vùng tuyển sinh cho các thôn Phước Lập (xã Phước Nam), thôn Tân Bồn, Vụ Bồn (xã Phước Ninh); huyện Ninh Phước mở rộng vùng tuyển sinh cho các thôn Thành Tín (xã Phước Hải), thôn Tuấn Tú (xã An Hải), Khu phố 6 (TT Phước Dân) và thôn Phú Nhuận (xã Phước Thuận).*

### **3. Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS**

Tất cả các trường phổ thông có cấp THCS thực hiện chung theo kế hoạch tuyển sinh lớp 6 của phòng GDĐT đã được UBND huyện, thành phố phê duyệt.

### **B. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (gọi tắt là Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014, Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành, bổ sung, sửa đổi Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 và Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

### **I. Đối tượng và phương thức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (THPT)**

#### **1. Đối tượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

1.1. Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên;

1.2. Người học còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định (Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT);

1.3. Chỉ tuyển vào lớp 10 THPT học sinh học ngoại ngữ tiếng Anh hệ 7 năm trở lên.

*Ghi chú:* Trường PT DTNT THPT tỉnh và Trường PT DTNT Pi Năng Tắc chỉ tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực tuyển sinh đã quy định và một số vùng khó khăn khác được UBND tỉnh cho phép.

#### **2. Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

##### **2.1. Đối với các trường Công lập**

Thực hiện một trong 3 phương thức: thi tuyển, xét tuyển và kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

**a) Thi tuyển:** cho học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn (được tổ chức một lần với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập trên địa bàn tỉnh; tổ chức thi 03 môn chung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và thi các môn chuyên theo đăng ký).

**b) Xét tuyển:** cho học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào các trường THCS, THPT Bác Ái; THPT Phan Bội Châu; THCS, THPT Đặng Chí Thanh, THCS, THPT Nguyễn Văn Linh, THPT Nguyễn Du, THPT Trường Chinh, THPT Lê Duẩn (dựa trên kết quả học tập và rèn luyện của 4 năm học ở cấp THCS của đối tượng tuyển sinh, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó).

**c) Kết hợp thi tuyển với xét tuyển:** cho học sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường PT DTNT THPT tỉnh, PT DTNT Pi Năng Tắc và các trường THPT công lập còn lại (tổ chức thi 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh). Sở GDĐT quy định hệ số các môn thi và điểm xét tuyển.

**2.2. Đối với các trường tư thục và các cơ sở GDTX:** tổ chức xét tuyển hoặc lựa chọn phương thức tuyển sinh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và đáp ứng được nhu cầu học tập của người học.

### **3. Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT**

#### **3.1 Vào Trường PT DTNT THPT tỉnh và Trường PT DTNT Pi Năng Tắc**

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;
- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng quy định tại Điều 18 của Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

#### **3.2. Vào các trường THPT công lập**

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người;
- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

*Ghi chú:* Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn không tuyển thẳng.

## **II. Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

### **1. Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT**

Đến tháng 01/2022, tổng số học sinh lớp 9 THCS: **8.426**; dự kiến tốt nghiệp THCS lần 1 vào tháng 6/2022 là **8.409** (99,8%) tăng **12** học sinh so với năm học 2021-2022, Giáo dục thường xuyên THCS đã tốt nghiệp năm 2021 vào ngày 15/12/2021 là: **215** học sinh (huyện Bác Ái) và Số học sinh THPT nghỉ học HKI và nghỉ học trong hè là **487** học sinh.

Như vậy, số học sinh tham gia phân luồng là: **9.111** học sinh.

+ Căn cứ Chương trình hành động số 235-CTr/TU ngày 20/01/2014 của Tỉnh ủy Ninh Thuận thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

+ Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

+ Căn cứ tình hình thực tế các cơ sở giáo dục để xác định chỉ tiêu (cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên).

- Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh các trường THPT công lập năm học 2022-2023 là: **6.355** học sinh/**9.111** học sinh; chiếm tỷ lệ **69,7%** bằng cùng kỳ năm học 2021-2022;

- Số học sinh tốt nghiệp THCS còn lại vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp là: **2.756** học sinh/**9.111** học sinh; chiếm tỷ lệ **30,3%**.

- Tuyển sinh lớp 10 THPT hệ công lập: **6.355** học sinh/**158** lớp tăng 15 học sinh, số lớp bằng năm học 2021-2022; trong đó:

+ Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn: **250** học sinh/08 lớp; gồm các lớp chuyên trong 9 môn chuyên (*Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý và tiếng Anh*) và 01 lớp không chuyên (*Sở GDĐT căn cứ tình hình thực tế để quy định việc ghép môn*).

+ Trường PT DTNT THPT tỉnh: **105** học sinh/03 lớp; gồm học sinh của huyện Ninh Phước (20 học sinh), huyện Thuận Bắc (46 học sinh), huyện Ninh Sơn (10 học sinh), huyện Ninh Hải (4 học sinh), huyện Thuận Nam (25 học sinh).

+ Trường PT DTNT Pi Năng Tắc: **70** học sinh/02 lớp; gồm học sinh của huyện Ninh Sơn (10 học sinh), huyện Bác Ái (60 học sinh).

+ Căn cứ số lượng đăng ký dự thi, Sở GDĐT được điều chỉnh chỉ tiêu giữa các địa phương trong tổng chỉ tiêu từng trường PT DTNT đã được phê duyệt.

+ **17** trường THPT công lập còn lại: **5.930** học sinh/**145** lớp, Cụ thể:

TT	Trường THPT công lập	Chỉ tiêu tuyển sinh	
		Số lớp	Số học sinh
<b>Tổng cộng</b>		<b>145</b>	<b>5.930</b>
1.	THPT Chu Văn An	15	615
2.	THPT Nguyễn Trãi	15	615
3.	THPT Tháp Chàm	15	615
4.	THCS,THPT Trần Hưng Đạo	6	246
5.	THPT Ninh Hải	11	440
6.	THPT Tôn Đức Thắng	10	410
7.	THPT Phan Chu Trinh	<b>5</b>	200

TT	Trường THPT công lập	Chỉ tiêu tuyển sinh	
		Số lớp	Số học sinh
8.	THPT Lê Duẩn	5	210
9.	THPT Nguyễn Du	7	280
10.	THPT Trường Chinh	9	360
11.	THPT An Phước	11	451
12.	THPT Nguyễn Huệ	9	378
13.	THPT Phạm Văn Đồng	10	400
14.	THCS, THPT Nguyễn Văn Linh	3	126
15.	THCS, THPT Đặng Chí Thanh	5	210
16.	THPT Phan Bội Châu	5	210
17.	THCS, THPT Bác Ái	4	164

- Tuyển sinh vào các trường tư thục và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: **2.756** học sinh.

+ Tuyển sinh vào các trường tư thục (hệ ngoài công lập): **120** chỉ tiêu/4 lớp.

+ Tuyển sinh vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên: **2.636** học sinh.

## 2. Khu vực tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Cụm	Trường	Khu vực tuyển sinh
1	THPT chuyên Lê Quý Đôn	Toàn tỉnh.
2	PT DTNT THPT tỉnh.	Học sinh 05 huyện: Thuận Bắc, Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam và Ninh Sơn (gồm 4 xã: Nhơn Sơn, Mỹ Sơn, Quảng Sơn, Hòa Sơn).
3	PT DTNT Pi Năng Tắc	Học sinh 02 huyện: Bác Ái và Ninh Sơn (gồm 3 xã: Lâm Sơn, Lương Sơn, Ma Nới).
4	THCS, THPT Bác Ái	- Huyện Bác Ái; - Huyện Thuận Bắc (gồm 2 xã Phước Chiến, Phước Kháng); - Huyện Ninh Sơn (gồm 4 xã: Lương Sơn, Lâm Sơn, Ma Nới, Hòa Sơn và Thị trấn Tân Sơn).
5	THPT Trường Chinh	- Huyện Ninh Sơn;
	THPT Nguyễn Du	- Huyện Bác Ái (gồm 2 xã: Phước Hòa, Phước Tiến).
	THPT Lê Duẩn	- Huyện Ninh Sơn; - Huyện Bác Ái (gồm 1 xã Phước Trung); - TP PR-TC (gồm 2 Phường: Đô Vinh và



Cụm	Trường	Khu vực tuyển sinh
		Bảo An).
6	THPT Chu Văn An	- TP Phan Rang - Tháp Chàm (TP PR-TC); - Huyện Ninh Phước (gồm 3 xã: An Hải, Phước Thuận, Phước Hải); - Huyện Thuận Nam (gồm 1 xã: Phước Dinh).
	THPT Tháp Chàm	
	THPT Nguyễn Trãi	
	THCS,THPT Trần Hưng Đạo	
7	THPT Ninh Hải	- Huyện Ninh Hải; - TP PR-TC (gồm 7 Phường: Văn Hải, Mỹ Bình, Đài Sơn, Thành Hải, Mỹ Đông, Đông Hải, Mỹ Hải).
	THPT Tôn Đức Thắng	- Huyện Ninh Hải; - TP PR-TC (gồm 2 Phường: Đài Sơn, Thành Hải); - Huyện Thuận Bắc (gồm 1 xã Bắc Phong).
	THPT Phan Chu Trinh	- Huyện Ninh Hải; - Huyện Thuận Bắc.
8	THPT Phan Bội Châu	- Huyện Thuận Bắc; - Huyện Ninh Hải.
9	THPT Phạm Văn Đồng	- Huyện Ninh Phước; - TP PR-TC (gồm 2 Phường: Đô Vinh và Bảo An).
	THPT An Phước	- Huyện Ninh Phước; - Huyện Thuận Nam.
	THPT Nguyễn Huệ	- Huyện Ninh Phước; - Huyện Thuận Nam; - TP PR-TC (gồm 1 Phường Đạo Long).
10	THCS,THPT Nguyễn Văn Linh	- Huyện Thuận Nam;
	THCS, THPT Đặng Chí Thanh	- Huyện Ninh Phước.

- Vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn được tuyển sinh lớp 10 vào các trường PT DTNT THPT: Thực hiện theo danh mục đã quy định tại Quyết định 861, Quyết định 353 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612 của Ủy ban Dân tộc (các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào Dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025).

*Riêng huyện Thuận Bắc bổ sung các thôn Suối Giếng (xã Công Hải), thôn Bà Râu 1, 2 và thôn Suối Đá (xã Lợi Hải); huyện Ninh Sơn mở rộng vùng tuyển sinh các thôn: Gòn 1, Tầm Ngân 1, Tầm Ngân 2, Lập Lá (xã Lâm Sơn); huyện Thuận Nam mở rộng vùng tuyển sinh cho các thôn Phước Lập (xã Phước Nam), thôn*

*Tân Bôn, Vụ Bôn (xã Phước Ninh); huyện Ninh Phước mở rộng vùng tuyển sinh cho các thôn Thành Tín (xã Phước Hải), thôn Tuấn Tú (xã An Hải), Khu phố 6 (TT Phước Dân) và thôn Phú Nhuận (xã Phước Thuận).*

### **3. Đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

#### **3.1. Về đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên Lê Quý Đôn**

- Học sinh đủ điều kiện tuyển sinh được đăng ký **03** nguyện vọng: vào lớp môn chuyên 1, lớp môn chuyên 2 (không trùng lịch thi) và lớp không chuyên;

- Học sinh vừa đăng ký dự tuyển môn chuyên 1 là Toán vừa đăng ký dự tuyển môn chuyên 2 là Tin học thì chỉ thi môn chuyên Toán và sẽ sử dụng kết quả để xét tuyển lần lượt cho môn chuyên 1, môn chuyên 2.

- Học sinh (*nếu không trúng tuyển vào trường chuyên*) được đăng ký **02** nguyện vọng vào 02 trường THPT công lập khác nhau theo khu vực tuyển sinh quy định để xét tuyển.

#### **3.2. Về đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập còn lại**

- Học sinh được đăng ký **02** nguyện vọng vào 02 trường THPT công lập khác nhau trong khu vực tuyển sinh theo quy định để dự tuyển lớp 10 THPT.

- Học sinh đăng ký dự tuyển nguyện vọng 1 vào trường THPT công lập nào thì dự thi tại Hội đồng tuyển sinh của trường đó (kể cả trường PT DTNT THPT tỉnh và trường PT DTNT Pi Năng Tắc).

### **4. Nguyên tắc tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

a) Học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại huyện thành phố, xã phường thuộc khu vực tuyển sinh nào thì chỉ được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT thuộc cụm tuyển sinh của khu vực tuyển sinh đó.

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn chỉ tuyển học sinh có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Ninh Thuận.

b) Tuyển theo chỉ tiêu được giao cho từng trường THPT và theo sắp xếp điểm xét tuyển từ cao xuống thấp; không quy định điểm chuẩn trúng tuyển của từng trường.

c) Thứ tự tuyển sinh:

- Tuyển sinh vào trường THPT chuyên trước rồi mới tuyển sinh vào các trường THPT công lập sau.

- Những học sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên sẽ chuyển kết quả điểm bài thi về trường THPT đã đăng ký để tham gia xét tuyển.

- Tuyển sinh theo nguyện vọng 1 (viết tắt NV1):

+ Tuyển sinh vào các trường THPT công lập: Theo chỉ tiêu được giao và không dưới 80% chỉ tiêu của từng trường.

+ Tuyển sinh vào Trường PT DTNT THPT tỉnh và Trường PT DTNT Pi Năng Tắc: Theo chỉ tiêu từng huyện (đã phân bổ tại bản Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh này) và theo từng xã (do UBND huyện phân bổ).

+ Xét tuyển lớp 10 trường THPT thực hiện phương thức Xét tuyển (xét tuyển thẳng và nguyện vọng dự tuyển).

- Tuyển sinh theo nguyện vọng 2 (viết tắt NV2): Theo chỉ tiêu được giao và không quá 20% chỉ tiêu của từng trường và có điểm trúng tuyển cao hơn nguyện vọng 1 từ 2 điểm trở lên. Trường hợp sau khi tuyển NV1 và NV2 vẫn còn chỉ tiêu thì thực hiện hạ điểm xét tuyển hoặc tuyển bổ sung (do Sở GDĐT hướng dẫn).

- Tuyển sinh bổ sung: sau khi xét tuyển các nguyện vọng nếu học sinh đến làm thủ tục nhập học không đạt theo chỉ tiêu thì giao Sở GDĐT phê duyệt phương án tuyển sinh bổ sung cho các trường.

d) Tuyển sinh lớp 10 trường THPT tư thục và hệ giáo dục thường xuyên: Giao cho các đơn vị tự chủ thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu, kế hoạch của từng đơn vị.

## **5. Thời gian thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

a) Tháng 4,5/2022

- Tổ chức Hội nghị, tập huấn công tác tuyển sinh lớp 10 THPT; trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh.

- Ban hành các công văn hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh; thành lập các hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT; các trường THCS hướng dẫn học sinh và hoàn tất hồ sơ dự tuyển.

- Tổ chức hội đồng làm đề thi.

b) Tháng 6,7/2022

- Tổ chức coi thi, chấm thi, chấm phúc khảo, xét tuyển, công bố kết quả tuyển sinh vào các trường THPT công lập.

- Thời gian thi tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên, trường PT DTNT THPT tỉnh, trường PT DTNT Pi Năng Tắc và các trường THPT công lập: tổ chức thi trong 3 ngày (ngày 01/7/2022 đến ngày 03/7/2022); môn thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và các môn chuyên (đối với trường chuyên); môn thi: Ngữ văn, Toán, tiếng Anh đối với các trường THPT công lập còn lại (không kể các trường thực hiện phương thức xét tuyển và giao Sở GDĐT quy định lịch thi cụ thể các môn).

c) Tháng 8/2022: Các trường THPT báo cáo kết quả tuyển sinh về Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ GDĐT.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Căn cứ Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh đã được UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện đảm bảo khách quan, công bằng, đúng quy chế;

b) Chỉ đạo kiểm tra công tác tuyển sinh của các phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc theo đúng quy chế hiện hành của Bộ GDĐT;

c) Hướng dẫn thực hiện phương án tuyển sinh vào lớp 6 theo phương thức xét tuyển hoặc kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh khi có cơ sở giáo dục và phòng GDĐT đề xuất.

d) Thực hiện các giải pháp có hiệu quả để thực hiện đúng, đủ chỉ tiêu đã giao

cho từng trường THPT công lập;

đ) Đảm bảo chính sách ưu tiên tuyển con em dân tộc thiểu số, con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vào học các trường PT DTNT trong toàn tỉnh;

e) Báo cáo tình hình, kết quả tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyển sinh về UBND tỉnh và Bộ GDĐT đúng thời gian quy định.

## **2. Các sở ngành liên quan**

Thực hiện theo nội dung nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị về tổ chức kỳ thi THPT quốc gia năm học 2022-2023 và kỳ thi tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2022-2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

## **3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

Giao chỉ tiêu và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh lớp 6 cho các trường THCS thuộc huyện, thành phố (kể cả các trường PT DTNT và trường liên cấp có cấp học THCS); Phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6, lớp 10 các trường PT DTNT hợp lý, đảm bảo đủ nguồn tuyển sinh, góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có chất lượng cho các vùng đặc biệt khó khăn; Chỉ đạo Phòng GDĐT tổ chức thực hiện và báo cáo về Sở GDĐT tình hình, kết quả tuyển sinh các lớp đầu cấp đúng thời gian yêu cầu./.

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Huệ Khải**